

Số: /KH-SYT

Kon Tum, ngày tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu (Td) trong Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007
- Nghị định số 104/216/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
- Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
- Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.
- Quyết định số 1596/QĐ-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2024.
- Công văn số 1185/VSDTTU-TCQG ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương về việc triển khai vắc xin uốn ván - bạch hầu trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng.
- Công văn số 940/DP-TC ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Cục Y tế dự phòng về việc triển khai vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) trong TCMR.
- Công văn số 1882/VSDTTU-TCQG ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương về việc hướng dẫn triển khai vắc xin uốn ván - bạch hầu trong Chương trình TCMR.
- Công văn số 802/VTN-KSBTN ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên về việc cấp vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) trong tiêm chủng năm 2024.

2. Cơ sở thực tiễn

- Căn cứ tình hình dịch bệnh truyền nhiễm, kết quả tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Căn cứ nhu cầu đăng ký đối tượng và nhu cầu vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều trong Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2024 của Trung tâm Y tế các huyện, thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu và uốn ván cho trẻ 7 tuổi nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ tử vong do bệnh bạch hầu và uốn ván trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trên 90% trẻ 7 tuổi trên địa bàn tỉnh được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin uốn ván - bạch hầu (Td).

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ tháng 11/2024.

2. Phạm vi triển khai: Toàn tỉnh.

3. Đối tượng

- Trẻ 7 tuổi bao gồm trẻ học sinh lớp 2 năm học 2024 - 2025 tại trường học và trẻ 7 tuổi (sinh năm 2017) không đi học tại cộng đồng.

- Dự kiến đối tượng: 13.081 trẻ.

Bảng 1: Dự kiến đối tượng

TT	Đơn vị	Số xã triển khai	Dự kiến đối tượng (trẻ)	Ghi chú
1	Thành phố Kon Tum	21	3.900	
2	Huyện Đăk Hà	9	1.850	
3	Huyện Đăk Tô	11	1.278	
4	Huyện Tu Mơ Rông	11	723	
5	Huyện Ngọc Hồi	9	1.282	
6	Huyện Đăk Glei	12	1.195	
7	Huyện Kon Plông	08	673	
8	Huyện Kon Rẫy	11	742	
9	Huyện Sa Thầy	7	1.144	
10	Huyện Ia H'Drai	3	294	
Tổng cộng		102	13.081	

4. Hình thức triển khai: Chiến dịch.

IV. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Điều tra, lập danh sách đối tượng

- Thời gian: Từ tháng 11/2024.

- Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các trường tiểu học, Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng thôn,... huy động sự chỉ đạo, hỗ trợ của chính quyền địa phương để phát hiện và lập danh sách trẻ, tránh bỏ sót đối tượng.

- Nội dung thực hiện:

+ Điều tra trong trường học: Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn phối hợp với Ban Giám hiệu nhà trường lập danh sách học sinh lớp 2 năm học 2024 - 2025 (bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi). Đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh lớp 2 theo quy định (sử dụng Biểu mẫu tại Phụ lục I.1).

+ Điều tra tại cộng đồng: Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn phối hợp với Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng thôn,... và chính quyền địa phương rà soát nhóm trẻ 7 tuổi (sinh năm 2017) không đi học và đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả đối tượng vắng lai. Lưu ý không bỏ sót trẻ tại vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh và nơi có biến động dân cư, trẻ sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội (Trung tâm giáo dục, trại trẻ mồ côi, đền chùa, nhà bảo trợ xã hội...) (sử dụng Biểu mẫu tại Phụ lục I.2).

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin Td trong phạm vi Kế hoạch này cho những đối tượng có ít nhất một trong các yếu tố sau:

- Trẻ dưới 7 tuổi.

- Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ.

- Đã tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 01 tháng trước ngày tiêm chủng.

2. Truyền thông

- Thời gian triển khai: Từ tháng 11/2024 (trước và trong khi triển khai tiêm bổ sung vắc xin Td).

- Tuyên tỉnh, huyện: Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài truyền thanh - truyền hình, website của Sở Y tế, báo chí, tuyên truyền qua các kênh mạng xã hội (Zalo, face book, tiktok,...) để người dân biết sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td phòng bệnh và chủ động đưa con em đi tiêm chủng. Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Tuyên xã: Thông báo hàng ngày trên loa, đài về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng.

- Các trường Tiểu học: Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn phối hợp với nhà trường thực hiện truyền thông trực tiếp cho các bậc phụ huynh và học sinh về sự cần thiết tiêm vắc xin Td, gửi giấy mời cho phụ huynh học sinh thông báo thời gian, địa điểm tiêm chủng.

- Truyền thông trực tiếp trước và trong thời gian triển khai kết hợp với điều tra đối tượng.

3. Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng

3.1. Dự trữ vắc xin Td và vật tư tiêm chủng

- Vắc xin Td sử dụng trong kế hoạch là vắc xin do Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, loại 10 liều/1 lọ, dạng dung dịch. Vắc xin cần được bảo quản ở nhiệt độ từ +2°C đến +8°C, không được để đông băng vắc xin.

- Dựa trên số đối tượng cần tiêm chủng, tỷ lệ tiêm chủng mục tiêu và hệ số sử dụng, các tuyến dự trữ nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng cần thiết theo công thức dưới đây:

+ Số vắc xin Td (liều) = Số đối tượng x Tỷ lệ tiêm chủng dự kiến ($\geq 90\%$) x Hệ số sử dụng (1,6^(*)).

+ Số bơm kim tiêm 0,5ml/1 ml (cái) = Số đối tượng x Tỷ lệ tiêm chủng dự kiến ($\geq 90\%$) x Hệ số sử dụng (1,1).

+ Số hộp an toàn 5 lit (cái) = (Tổng số bơm kim tiêm/100) x Hệ số¹ sử dụng 1,1.

- Dự kiến nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng:

Bảng 2: Dự kiến nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng

STT	Huyện/TP	Số đối tượng (người)	Vắc xin Td (liều)	Bơm kim tiêm 0,5ml (cái)	Hộp an toàn (hộp)
1	Thành phố Kon Tum	3.900	5.620	3.860	42
2	Huyện Đăk Hà	1.850	2.670	1.830	20
3	Huyện Đăk Tô	1.278	1.840	1.260	14
4	Huyện Tu Mơ Rông	723	1.050	710	8
5	Huyện Ngọc Hồi	1.282	1.840	1.270	14
6	Huyện Đăk Glei	1.195	1.730	1.180	13
7	Huyện Kon Plông	673	980	660	7
8	Huyện Kon Rẫy	742	1.070	730	8
9	Huyện Sa Thầy	1.144	1.640	1.130	12
10	Huyện Ia H'Drai	294	430	290	3
Tổng cộng		13.081	18.870	12.920	141

¹Hệ số sử dụng vắc xin áp dụng tương ứng với các vắc xin dung dịch đóng lọ 10 liều/lọ (sởi, sởi-rubella...) tại Quyết định số 3384/QĐ-BYT ngày 03/8/2020 của Bộ Y tế về ban hành “Hệ số sử dụng vắc xin và vật tư tiêu hao trong tiêm chủng mở rộng” trong tiêm chủng chiến dịch thuộc khu vực miền núi.

3.2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận và bảo quản vắc xin Td từ Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên, bảo quản tại kho vắc xin tuyến tỉnh và cấp phát cho Trung tâm Y tế các huyện, thành phố ít nhất là 01 tuần trước khi tổ chức tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế huyện, thành phố tiếp nhận vắc xin từ kho tỉnh về kho huyện, thành phố để bảo quản và cấp phát cho các xã, phường, thị trấn 1-2 ngày trước khi tiêm chủng hoặc ngay trước buổi tiêm chủng.

- Trạm Y tế xã, phường, thị trấn tiếp nhận vắc xin từ tuyến huyện, bảo quản và vận chuyển vắc xin đến các điểm tiêm chủng.

- Việc bảo quản vắc xin được thực hiện theo các quy định hiện hành.

4. Tổ chức tiêm chủng

4.1. Hình thức triển khai

- Tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td tại trường học và tại cơ sở y tế hoặc tiêm chủng lưu động ở các địa bàn đi lại khó khăn, vùng sâu, vùng xa:

+ Triển khai tại trường học: Tiêm cho trẻ đi học.

+ Triển khai tại Trạm Y tế: Tiêm cho đối tượng là trẻ không đi học và thực hiện tiêm vét.

+ Triển khai tiêm chủng lưu động: Đối với các địa phương là vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận.

- Lưu ý khi tổ chức tiêm chủng tại trường học:

+ Cần phối hợp chặt chẽ với các trường để bố trí điểm tiêm chủng, tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td tại trường học.

+ Có sự phối hợp, tham gia của thầy/cô giáo trong buổi tiêm chủng để đảm bảo sự tham gia đầy đủ của học sinh và giải quyết các trường hợp cần thiết.

+ Bố trí phòng tiêm riêng đảm bảo riêng tư và theo nguyên tắc một chiều. Tổ chức tiêm theo từng lớp tránh gây mất trật tự hay nhầm lẫn giữa đối tượng đã tiêm và chưa được tiêm.

+ Bố trí phòng theo dõi phản ứng sau tiêm chủng riêng, có phương án sẵn sàng để có thể xử trí những trường hợp phản ứng sau tiêm chủng (nếu có).

+ Có kế hoạch tổ chức tiêm vét cho trẻ hoãn tiêm vào ngày cuối của đợt tiêm chủng tại trường học hoặc tiêm vét tại Trạm Y tế để đảm bảo đạt tỷ lệ trên 90% theo kế hoạch.

+ Cần có sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh để cung cấp thông tin về tình trạng sức khỏe, lịch sử tiêm chủng, phản ứng trong những lần tiêm trước.

4.2. Thực hiện tiêm chủng an toàn

- Thực hiện tiêm chủng an toàn theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP

và tại Nghị định số 13/2024/NĐ-CP) và Thông tư số 34/2018/TT-BYT.

- Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn, không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm cho riêng vắc xin Td hoặc không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm nếu tiêm cùng các vắc xin khác.

- Khám sàng lọc trước tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.

- Đặc biệt lưu ý:

+ Vắc xin Td chỉ định tiêm chủng cho trẻ từ 7 tuổi trở lên.

+ KHÔNG tiêm vắc xin Td cho các trường hợp có tiền sử quá mẫn với thành phần của vắc xin trong các lần tiêm chủng trước đó.

+ HOÃN tiêm vắc xin Td cho các trường hợp trẻ đang bị ốm (sốt trên 38°C, đang mắc bệnh cấp tính, bệnh nhiễm trùng).

+ Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Liều lượng, đường tiêm vắc xin Td: Liều lượng 0,5 ml; đường tiêm: Tiêm bắp; lắc kỹ lọ vắc xin trước khi sử dụng.

- Theo dõi, giám sát, báo cáo phản ứng sau tiêm chủng: Trong thời gian triển khai, thực hiện giám sát và báo cáo nhanh trong vòng 24 giờ với các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

5. Thống kê, báo cáo

- Các xã, phường, thị trấn thực hiện cập nhật thông tin tất cả các mũi tiêm vắc xin Td lên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm, báo cáo tình hình sử dụng vắc xin Td, vật tư tiêm chủng theo quy định, thực hiện báo cáo kết quả cùng với báo cáo kết quả tiêm chủng mở rộng hàng tháng.

- Theo dõi, báo cáo phản ứng sau tiêm chủng theo quy định tại Thông tư số 34/2018/TT-BYT. Các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng (nếu có) được điều tra và báo cáo theo quy định.

6. Kiểm tra, giám sát

- Mục đích: Hỗ trợ các tuyến xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

- Thời gian: Tháng 11/2024 (trước, trong, sau triển khai tiêm vắc xin Td).

- Tuyến tỉnh và tuyến huyện chủ động cử các đoàn kiểm tra, giám sát tuyến dưới trước, trong và sau khi triển khai kế hoạch và hỗ trợ cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế, đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng. Phối hợp với ngành Giáo dục thực hiện giám sát công tác chuẩn bị, triển khai tiêm chủng tại trường học, đảm bảo triển khai an toàn và hiệu quả.

7. Kinh phí thực hiện

7.1. Kinh phí trung ương: Sử dụng vắc xin Td được cung ứng từ nguồn ngân sách Trung ương; bơm kim tiêm và hộp an toàn được cung ứng từ Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia.

7.2. Kinh phí địa phương: Các đơn vị chủ động sử dụng nguồn kinh phí chi sự nghiệp y tế đã được Sở Y tế giao dự toán năm 2024 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) để triển khai các hoạt động của kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y, Dược- Sở Y tế

Tham mưu lãnh đạo Sở Y tế chỉ đạo triển khai Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin uốn ván- bạch hầu (Td) trong Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tiêm vắc xin Td.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Tổ chức, hướng dẫn các Trung tâm Y tế huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

- Là đầu mối tiếp nhận vắc xin Td từ Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia và khu vực phân phối cho các đơn vị; hướng dẫn cho Trung tâm Y tế các huyện, thành phố về tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin; đảm bảo sử dụng vắc xin, tiêm chủng an toàn, hiệu quả, đúng mục đích.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền về triển khai tiêm vắc xin Td trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo gửi Cục Y tế dự phòng, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương, Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên và Sở Y tế theo đúng qui định.

3. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin uốn ván- bạch hầu (Td) trong Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024 cụ thể, chi tiết theo hướng dẫn.

- Hướng dẫn các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm các mục tiêu đề ra.

- Tổ chức tốt các điểm cấp cứu lưu động để xử trí kịp thời khi có các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng xảy ra.

- Báo cáo tiến độ và kết quả tiêm vắc xin Td đúng thời gian quy định.

- Thành lập Đội cấp cứu ngoại viện (tối thiểu là 1 bác sỹ và 1 điều dưỡng viên có kinh nghiệm và thành thạo các kỹ năng cấp cứu) với đầy đủ thiết bị, dụng cụ cấp cứu, thuốc chống sốc và bố trí 1 xe ô tô cứu thương để sẵn sàng đi cấp cứu ngoại viện khi có yêu cầu từ tuyến xã.

- Thực hiện tốt các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT.

4. Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi: Chuẩn bị các đội thường trực cấp cứu, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố sẵn sàng tiếp nhận các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng để cấp cứu, xử trí kịp thời.

VI. ĐỀ NGHỊ

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học trực thuộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với các cơ quan y tế trong công tác tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của hoạt động tiêm vắc xin Td cho đội ngũ cán bộ, giáo viên khối tiểu học, vận động phụ huynh đồng ý cho con em tham gia tiêm vắc xin; phối hợp thực hiện tốt việc điều tra, lập danh sách đối tượng trong diện được tiêm chủng theo từng lớp; phối hợp bố trí điểm tiêm chủng để tổ chức tiêm vắc xin Td tại trường học.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Phối hợp Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai tiêm vắc xin uốn ván- bạch hầu (Td) trong Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn năm 2024, bảo đảm đạt các mục tiêu đề ra.

- Chỉ đạo Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng, ban có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế huyện, thành phố triển khai thực hiện tốt kế hoạch tiêm vắc xin Td trên địa bàn năm 2024./.

Nơi nhận:

- Cục Y tế dự phòng;
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương;
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh;
- Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi;
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD_{NCH}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Ngọc Hòa